TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số**: 56** / 2017/ HS-ST
Ngày: 27/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa : Ông Nguyễn Quang Bảo
Các Hội thẩm nhân dân : 1/ Ông Phan Phước Tân
2/ Bà Dương Thị Thúy Duy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Huynh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Đại Diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Hứa Thoại Khương - Kiểm sát viên .

Hôm nay, ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại Tòa án nhân dân huyện An Phú tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51 /2017/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 575 /2017/HSST-QĐ ngày 08 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên : **Nguyễn Văn T** (Tuấn)
- Sinh năm : 1974
- Sinh, trú quán : Ấp Vĩnh Ngữ, xã Vĩnh Hậu, huyện An Phú, tỉnh An Giang
- Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc : Kinh
- Tôn giáo : Đạo Phật
- Học lực : Không
- Nghề nghiệp : Làm thuê
- Cha : Nguyễn Văn C (đã chết)
- Mẹ : Nguyễn Thị G, sinh năm 1951
- Anh, chị, em ruột : Bị can là con duy nhất
- Vợ : Phạm Thị H, sinh năm 1974
- Con : Có bốn người con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2002

Quá trình hoạt động: Từ nhỏ sống chung với cha mẹ Kg đi học, sống bằng nghề làm thuê phụ giúp gia đình. Ngày 19/5/2016 bị Công an huyện An Phú xử phạt hành

chính với số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi "Trộm cắp tài sản". Đã nộp phạt xong ngày 30/5/2016.

- Tiền án, tiền sự: Kg.
- Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2017 đến nay.

2. Họ và tên : **Tô Văn L**
- Sinh năm : 1995
- Chổ ở : Ấp Tân Đông, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang
- Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo : Đạo Phật
- Học lực : 5/12
- Nghề nghiệp : Làm thuê
- Cha : Tô Văn Tr, sinh năm 1959
- Mẹ : Thiều Thị G1 (đã chết)
- Anh, chị, em ruột: Có sáu người, bị can là người thứ năm
- Vợ : Huỳnh Thị H1, sinh năm 1997
- Con : Có một người con, sinh năm 2017

Quá trình hoạt động: Từ nhỏ sống chung với cha mẹ học đến lớp 5 thì nghỉ, sống bằng nghề làm thuê phụ giúp gia đình.

- Tiền sự: Ngày 27/02/2017 bị Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xử phạt hành chính với số tiền 2.500.000 đồng, về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác". Đã nộp phạt xong.
- Tiền án : Không.
- Bị cáo tại ngoại.

3. Họ và tên : **Tô Chí C**
- Sinh năm : 1997
- Chỗ ở : Ấp Tân Đông, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang
- Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc : Kinh
- Tôn giáo : Đạo Phật
- Học lực : 4/12
- Nghề nghiệp : Làm thuê
- Cha : Tô Văn G2, sinh năm 1982
- Mẹ : Bùi Thị Bé H2, sinh năm (đã chết)
- Anh, chị, em ruột: Có hai người, bị can là người thứ nhất
- Vợ : Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1999
- Con: Có một người con sinh năm 2017.

Quá trình hoạt động: Từ nhỏ sống chung với cha mẹ học đến lớp 4 thì nghỉ học, sống bằng nghề làm thuê phụ giúp gia đình. Ngày 19/5/2016 bị Công an huyện An Phú xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi "Trộm cắp tài sản". Đã nộp phạt xong ngày 10/6/2016.

- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2017 đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

Trần Ngoan K, sinh năm 1981 (vắng mặt)
Cư trú: Ấp Phú Thành, xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Trương Minh Nh, sinh năm 1973 (vắng mặt)
Cư trú: Ấp Phú Thành, xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Âu Văn B, sinh năm 1969 (vắng mặt)
Cư trú: Ấp Phú Thành, xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Nguyễn Văn R (D), sinh năm 1962 (vắng mặt)
Cư trú: Ấp Phú Thành, xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Phan Văn B1, sinh năm 1979 (vắng mặt)
Cư trú: Ấp Phú Hiệp, xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Trần Văn T1, sinh năm 1962 (vắng mặt)
Cư trú: Ấp Phú Hiệp, xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Lý Văn M, sinh năm 1966 (vắng mặt)
Cư trú: Ấp Phú Hiệp, xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Đặng Thị Ngọc Đ, sinh năm 1953 (vắng mặt)
Cư trú: Ấp Phú Hiệp, xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Trần Văn M1, sinh năm 1989 (có mặt)
Cư trú: Ấp 5, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Tô Văn G, sinh năm 1982 (có mặt)
Cư trú: Ấp Tân Đông, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Hoàng Thành V (T), sinh năm 1974 (vắng mặt)
Cư trú: Ấp Phú Bình, xã Phú Lộc, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Nghiêm Văn L1, sinh năm 1988 (vắng mặt)
Cư trú: Ấp Tân Trung, xã Tà Đảnh, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo T, C và L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 31/8/2017 Nguyễn Văn T (T) đang ở nhà tại ấp Vĩnh Ngữ, xã Vĩnh Hậu, huyện An Phú, tỉnh An Giang, thì Tô Chí C và Tô Văn L đến nhà chơi. Tại đây cả ba bàn tính và rủ nhau đi tìm gà của người dân trên địa bàn xã Phú Hữu, huyện An Phú để trộm bán lấy tiền tiêu xài thì cả ba đồng ý. T sử dụng xe mô tô biển số 67U1-6509 của T chở L ngồi sau, còn C sử dụng xe mô tô biển số 67M3-6069 của C chạy đến chợ xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu tổ chức uống rượu đến khoảng 22 giờ 30 phút thì nghỉ. Sau đó cả ba tiếp tục điều khiển xe đi đến khu vực ấp Phú Thành, xã Phú Hữu, huyện An Phú chạy xe ra đường cộ ngoài đồng sau hè nhà người dân và dựng xe tại đây, đồng thời phân công nhau, L đứng bên ngoài cảnh giới, còn T và C vào tiếp cận bắt gà chuyền ra cho L giữ. Để thực hiện, khoảng 23 giờ cùng ngày cả ba đi đến nhà của anh Trần Ngoan K phát hiện dưới sàn nhà có gà đang ngủ trong chuồng, nên T và C liền tiếp cận bắt được 04 con gà chuyền ra cho L giữ, L liền bắt gà bỏ vào trong bao ni lon màu vàng; tiếp đó đi đến nhà của anh Trương Minh Nh, cách nhà anh K khoảng 100m C và T vào bắt được 02 con gà chuyền ra cho L giữ; tiếp tục đến nhà của anh Âu Văn B cách nhà anh Nh khoảng 200m thấy dưới sàn nhà có 03 bao màu vàng bên trong có đựng gà, nên C và T vào lấy ba bao gà chuyền ra cho L và đổ ra đếm được 03 con gà đều để hết vào trong bao; tiếp tục đến nhà của anh Nguyễn Văn R (Dọng), cách nhà anh B khoảng 300-400m phát hiện dưới sàn nhà có 03 bao màu vàng bên trong có đựng gà, nên C và T vào lấy ba bao gà chuyền ra cho L và đổ ra đếm được 05 con gà đều để hết vào trong 02 bao ni lon màu vàng, tổng cộng hai bao chứa 14 con gà cả trống và mái. Do lúc này trời gần sáng khoảng 01 đến 02 giờ, ngày 01/9/2017 nên cả ba mang gà đi về, trên đường đi về T chở L ngồi sau ôm một bao gà, còn C chở một bao gà, khi đến đầu cầu Cỏ Lao thuộc ấp Phú Lợi, xã Phú Hữu hướng về xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu thì bị lực lượng Công an xã Phú Hữu phát hiện ra hiệu dừng xe để kiểm tra thì C, T và L tăng ga bỏ chạy và bỏ lại hai bao gà nên lực lượng Công an truy đuổi theo bắt được T, còn C và L đã bỏ trốn. Lực lượng tiến hành L biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Đến ngày 07/9/2017 và ngày 25/10/2017, Tô Văn L và Tô Chí C ra đầu thú và thừa nhận đã cùng với Nguyễn Văn T (Tuấn) thực hiện hành vi trộm cắp gà.

Ngoài ra trong quá trình điều tra Nguyễn Văn T (Tuấn), Tô Văn L và Tô Chí C còn khai nhận thực hiện thêm 01 vụ trộm trên địa bàn ấp Phú Hiệp, xã Phú Hữu, huyện An Phú, cụ thể như sau:

Vào đêm 21 rạng sáng 22/6/2017, Nguyễn Văn T cùng với Tô Chí C và Tô Văn L cùng bàn bạc đi tìm gà của người dân tại xã Phú Hữu bắt trộm. T điều khiển xe mô tô 67U1-6509 chở L ngồi sau, còn C sử dụng xe mô tô 67M3-6069 cùng đi, cả ba đi đến cầu sắt xóm chùa thuộc ấp Phú Hiệp, xã Phú Hữu để tìm gà của người dân để bắt trộm. L ngồi ngoài đường cảnh giới,

còn T và C đột nhập vào 04 nhà dân gồm: Phan Văn B1, Trần Văn T, Lý Văn M và Đặng Thị Ngọc Đ cùng ngụ ấp Phú Hiệp, xã Phú Hữu, huyện An Phú bắt trộm tổng cộng 13 con gà trống và mái. Sau khi bắt trộm xong, cả ba đem bán cho Trần Văn M1 ngụ ấp 5, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu tỉnh An Giang được 1.050.000 đồng rồi chia đều cho cả ba để tiêu xài cá nhân.

***** Căn cứ Kết luận về việc định giá tài sản số 40 ngày 01/9/2017 và số 44 ngày 16/10/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Phú, tỉnh An Giang, xác định:

- 08 (tám) con gà mái tổng trọng lượng 11,1 kg, có giá trị 1.221.000 đồng.

- 06 (sáu) con gà trống tổng trọng lượng 11,6 kg, có giá trị 1.276.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản: 2.497.000 đồng. (Bút lục số: 27).

***** Căn cứ Kết luận về việc định giá tài sản số 44 ngày 16/10/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Phú, tỉnh An Giang, xác định:

- 05 (năm) con gà trống, tổng trọng lượng 12,7 kg, có giá trị 1.397.000 đồng.

- 08 (tám) con gà mái, tổng trọng lượng 14,1 kg, có giá trị 1.551.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản: 2.948.000 đồng. (Bút lục số: 28).

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn T (Tuấn), Tô Văn L và Tô Chí C khai nhận như nội dung vụ án nêu trên. Ngoài ra, Tô Chí C khai nhận sau khi nghe Công an bắt quả tang Nguyễn Văn T (Tuấn) thì C bỏ trốn lên thành phố Hồ Chí Minh làm thuê sinh sống, đến ngày 25/10/2017 thì đến Công an huyện An Phú đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Lời khai nhận của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như:

Những người bị hại là ông Nguyễn Văn D, Âu Văn B, Trương Minh Nh và Trần Ngoan K khai vào đêm 31/8/2017 bị mất trộm gà, hiện đã nhận lại tài sản.

Những người làm chứng như Võ Tấn H3, Đỗ Văn T1, Nguyễn Văn Tr trình bày: vào khoảng 01 giờ đến 03 giờ ngày 01/9/2017 nghe người tri hô " trộm gà" và thấy công an xã Phú Hữu truy đuổi 03 thanh niên lạ mặt, sau đó bắt giữ được 01 người cùng 02 bao đựng gà còn 02 người khác chạy thoát.

Tại bản cáo trạng số 52/VKS ngày 17/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện An Phú để xét xử các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt. Về việc ai là người khởi xướng tìm tài sản lấy trộm, bị cáo C khai là bị cáo T nhưng không được bị cáo T thừa nhận và cho rằng bị cáo C mới là người khởi xướng việc đi tìm tài sản bán tiêu xài. Ngoài ra bị cáo T và C khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 03 lần, trong đó có

01 lần bị xử phạt hành chính. Bị cáo L khai nhận chỉ đứng ngoài đường cảnh giới và nhận gà do các bị cáo T, C chuyền ra chứ không phải ngủ không hay biết gì như trong đơn xin ân xá đã nộp cho Tòa án. Các bị cáo đồng ý liên đới bồi thường thiệt hại cho những người bị hại là Đ, M, T và B1 theo giá mà Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã định.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình, hứa không trộm cắp nữa.

Ông Trần Văn M khai: Ông làm nghề mua bán gà thịt, ông chỉ mua gà do các bị cáo mang đến, không biết là gà do lấy trộm.

Ông Tô Văn G khai: Việc con ông là Tô Chí C đi trộm cắp tài sản ông Kg biết. Chiếc xe mà C sử dụng để trộm cắp tài sản là xe C mua của 01 người lạ cách nay khoảng 03 năm, C hiện là chủ sở hữu xe.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 138, Điều 20, Điều 53, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, Điều 20, Điều 53, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo L từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, Điều 20, Điều 53, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo C từ 09 tháng đến 01 năm tù giam.

-Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho những người bị hại có yêu cầu.

- Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú đã trao trả lại 14 con gà cho những người bị hại gồm: Âu Văn B, Nguyễn Văn R (Dọng), Trương Minh Nh và Trần Ngoan K và những người bị hại này không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave Trung Quốc, màu xanh, biển số 67U1 – 6509; 01 xe mô tô hiệu Wave Trung Quốc, màu đen, biển số 67M3 – 6069; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn Bun Anh là tài sản của bị cáo T và bị cáo C, sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 02 bao ni lon màu vàng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Các tài sản khác gồm 01 áo thun dài tay màu xám, 01 cây kéo cán bằng nhựa màu xanh, 01 mũ bảo hiểm

màu tím, trằng, 01 cái nón kết màu vàng, đen, 01 đôi dép quai kẹp màu xanh, là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị trả lại.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện An Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó có căn cứ khẳng định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Người bị hại, người liên quan trong vụ án vắng mặt, tuy nhiên quá trình điều tra đã ghi nhận lời khai của những người này. Căn cứ Điều 191, 192 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt các ông, bà là có căn cứ.

Về nội dung vụ án:

Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thể hiện vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 31 tháng 8 năm 2017, các bị cáo T, L và C sau khi phân công nhiệm vụ cụ thể đã có hành vi lén lút vào nhà của những người bị hại tại ấp Phú Thành, xã Phú Hữu để bắt trộm gà. Tổng cộng số gà bị mất là 14 con gà cả trống và mái. Ngoài ra các bị cáo còn khai nhận trước đó đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 13 con gà tại khu vực ấp Phú Hiệp, xã Phú Hữu vào ngày 22/6/2017, đã bán lấy tiền tiêu xài.

Từ đó đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo T, L và C đã có hành vi trộm cắp tài sản của những người dân trên địa bàn xã Phú Hữu, huyện An Phú. Tổng trị giá tài sản bị lấy trộm theo các kết luận định giá là 5.445.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố ba bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm thì thấy như sau:

Các bị cáo T, L và C là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức, biết việc lấy trộm tài sản người khác là hành vi trái pháp luật. Các bị cáo có khả năng lao động nhưng do bản tính lười biếng, muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn bản thân mà không phải tốn công sức lao động nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Sau khi lấy trộm tài sản các bị cáo đã mang đi tiêu thụ, việc cơ quan công an phát hiện và thu giữ tài sản bị lấy trộm là ngoài ý muốn của các bị cáo. Do đó các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của mình.

Trong vụ án này, bị cáo T và C là người thực hành, chủ động thực hiện hành vi phạm tội, tội phạm đã hoàn thành; bị cáo L giữ vai trò giúp sức, đứng ngoài cảnh giới và tiếp nhận tài sản lấy trộm. Do đó có căn cứ cho thấy đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo có bàn bạc trước việc trộm cắp tài sản, có sự phân công nhiệm vụ cụ thể nên các bị cáo phải chịu hình phạt theo quy định pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự, an ninh xã hội tại địa phương cho nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo trong thời gian nhất định để răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thì thấy:

Bị cáo T từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp phạt xong. Lẽ ra bị cáo phải ý thức được hành vi của mình là sai trái, tuy nhiên do bản tính tham lam, lười lao động nên đã bất chấp tiếp tục phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo là người lớn tuổi nhất, khi các bị cáo C, L rủ rê đi tìm tài sản để lấy trộm, lẽ ra bị cáo phải khuyên can các bị cáo khác nhưng không làm mà còn là người chủ động lẻn vào nơi nuôi nhốt gà của người bị hại lấy trộm gà. Bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên được xem là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Do vậy bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình có xem xét các tình tiết như bị cáo thành khẩn khai báo, gây thiệt hại không lớn và tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; trình độ học vấn thấp; là thành phần lao động nghèo; con liệt sĩ; sau khi bị bắt bị cáo tự thú về các lần phạm tội trước đó để giảm nhẹ hình phạt.

Đối với bị cáo C: Bị cáo là người trực tiếp cùng với bị cáo T vào nhà của người bị hại lấy trộm gà và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản không phải chỉ một lần. Sau khi thực hiện tội phạm, bị cáo đã bỏ trốn một thời gian, sau đó ra đầu thú. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, mặc dù đã nộp phạt xong tuy nhiên bị cáo không biết ăn năn, sửa đổi mà vẫn tiếp tục thực hiện việc lấy trộm tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

Bên cạnh đó có xem xét các tình tiết như bị cáo thành khẩn khai báo, gây thiệt hại không lớn và tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại; trình độ học vấn thấp; bị cáo có nhỏ dưới 12 tháng tuổi để giảm nhẹ hình phạt.

Đối với bị cáo L: Vai trò của bị cáo trong vụ án này là người giúp sức, đứng bên ngoài cảnh giới và tiếp nhận tài sản do các bị cáo T, C chuyển ra. Khi các bị cáo C, T rủ đi tìm tài sản lấy trộm, bị cáo không phản đối và bản thân bị cáo đã cùng các bị cáo khác thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần. Tài sản của các lần lấy trộm trước đó sau khi bán bị cáo được phân chia và đã tiêu xài cá nhân hết. Đây là tình tiết

tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Tuy nhiên xét các tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn nhưng đã ra đầu thú, thiệt hại gây ra không lớn và bị cáo có con nhỏ dưới 12 tháng tuổi để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp khác:

Vật chứng trong vụ án:

01 xe mô tô Wave nhãn hiệu Way do Trung Quốc sản xuất, màu xanh, biển số 67 U1 – 6509 (đã qua sử dụng)

01 xe mô tô Wave nhãn hiệu WAYEC do Trung Quốc sản xuất, màu đen, số máy 617681, số khung 617681, biển số 67 M3 – 6069 (đã qua sử dụng)

01 giấy chứng nhận đăng ký xe tên Nguyễn Văn Bun Anh (đã qua sử dụng)

02 bao nylon màu vàng (đã qua sử dụng)

01 nón bảo hiểm màu tím, trắng (đã qua sử dụng)

01 cái áo thun dài tay màu xám tro (đã qua sử dụng)

01 cái nón kết màu vàng, đen (đã qua sử dụng)

01 đôi dép quai kẹp, màu xanh (đã qua sử dụng)

Trong các vật chứng trên, xe mô tô biển số 67 M3-6069 do Nguyễn Văn Bun Anh đứng tên chủ sở hữu, tuy nhiên được anh Nghiêm Văn L cung cấp thông tin cho biết xe này Bun Anh đã bán cho một người lạ không biết tên, địa chỉ. Ngoài ra quá trình điều tra, ông Hoàng Thành V cho biết xe này ông mua sang tay từ một người lạ ở xã Long An, thị xã Tân Châu và bán lại cho bị cáo C vào năm 2015 với giá 4.000.000 đồng, có làm giấy tay mua bán nhưng không có chứng thực. Từ đó có căn cứ xác định xe môtô biển số 67 M3-6069 là tài sản của bị cáo C, sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Xe mô tô Wave nhãn hiệu Way do Trung Quốc sản xuất, màu xanh, biển số 67 U1 – 6509 được bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 02 bao nylon màu vàng do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo T 01 nón bảo hiểm màu tím, trắng, 01 cái nón kết màu vàng, đen; trả lại cho bị cáo L 01 đôi dép quai kẹp màu xanh; trả lại cho bị cáo C 01 cái áo thun dài tay màu xám tro và 01 cây kéo cán bằng nhựa màu xanh, lưỡi bằng kim loại.

Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2017.

Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại Nguyễn Văn D, Âu Văn B, Trương Minh Nh và Trần Ngoan K không yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản thiệt hại do bị cáo gây ra nên không xem xét. Riêng bà Đ, ông T, ông M và ông B1 yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản.

Xét thấy: Đối với số gà bị mất trộm của những người bị hại B1, Đ, M và T các bị cáo khai đã bán lấy tiền tiêu xài, không thu hồi được. Do vậy các bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại nêu trên giá trị của tài sản căn cứ vào Kết luận định giá tài sản số 44 ngày 16/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Phú, theo đó gà có giá 110.000 đồng/kg. Từ đó buộc các bị cáo phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường giá trị tài sản cho những người bị hại như sau:

Bà Đặng Thị Ngọc Đ bị mất 05 con gà lớn gồm trống và mái, tổng trọng lượng là 9,5 kg. Quy đổi thành tiền là: 110.000 đồng/kg x 9,5 kg = 1.045.000 đồng

Ông Phan Văn B1 yêu cầu bồi thường giá trị 02 con gà, mỗi con trọng lượng 02 kg, tổng trọng lượng là 04 kg. Quy đổi thành tiền là: 110.000 đồng/kg x 04 kg = 440.000 đồng

Ông Lý Văn M yêu cầu bồi thường giá trị 02 con gà trống, trọng lượng mỗi con khoảng 2,5 kg, tổng trọng lượng là 05kg. Quy đổi thành tiền là: 110.000 đồng/kg x 05 kg = 550.000 đồng.

Ông Trần Văn T yêu cầu bồi thường giá trị của 04 con gà mái, trọng lượng mỗi con khoảng 1,4 kg. Quy đổi thành tiền là: 110.000 đồng/kg x 5,6 kg = 616.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra các bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên xét thấy hoàn cảnh kinh tế các bị cáo khó khăn nên không áp dụng.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T (Tuấn), Tô Chí C, Tô Văn L phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138, Điều 20, Điều 53, điểm g, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (Tuấn) 01 (một) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 01/9/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, Điều 20, Điều 53, điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tô Chí C 09 (chín) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 25/10/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, Điều 20, Điều 53, điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tô Văn L 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự; các Điều 76, 99, 191, 192, 231 và 234 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật dân sự năm 2015 ; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú, gồm: 02 bao nylon màu vàng (đã qua sử dụng).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô Wave nhãn hiệu Way do Trung Quốc sản xuất, màu xanh, biển số 67 U1 – 6509 và 01 xe mô tô Wave nhãn hiệu WAYEC do Trung Quốc sản xuất, màu đen, số máy 617681, số khung 617681, biển số 67 M3 – 6069 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe tên Nguyễn Văn Bun Anh,.

Trả lại cho bị cáo T 01 nón bảo hiểm màu tím, trắng, 01 cái nón kết màu vàng, đen; trả lại cho bị cáo L 01 đôi dép quai kẹp màu xanh; trả lại cho bị cáo C 01 cái áo thun dài tay màu xám tro và 01 cây kéo cán bằng nhựa màu xanh, lưỡi bằng kim loại.

Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2017.

Các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bà Đặng Thị Ngọc Đ 1.045.000 đồng, cho ông Phan Văn B1 440.000 đồng, cho ông Lý Văn M 550.000 đồng và cho ông Trần Văn T 616.000 đồng.

Án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn T (Tuấn) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Tô Chí C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Tô Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của người vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

* ***Nơi nhận***:
- Những người tham gia tố tụng;
- CA, VKS huyện AP;
- Tòa án tỉnh AG;
- Sở TP AG;
- THA DS H.An Phú;
- Cơ quan THA HS;
- Lưu HS – VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Bảo